TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **611**/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 1, ngày 28 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 518/2019/HNST ngày 08 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Phạm Thu H, sinh năm 1979.

Và ông Trương Quốc V, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Số 10/15, đường V, phường L, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thu H và ông Trương Quốc V tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 32, quyển số 01/2008 do Ủy ban nhân dân Phường 01, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/02/2008. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nay ông bà xác định khả năng đoàn tụ và tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Phạm Thu H và ông Trương Quốc V có 02 (hai) con chung tên Trương Minh T (giới tính: Nam), sinh ngày 18/12/2007 và Trương Phạm Quỳnh A (giới tính: Nữ), sinh ngày 03/4/2011. Hai bên thỏa thuận giao 02 (hai) con chung cho bà Phạm Thu H trực tiếp nuôi dưỡng và ông Trương Quốc V tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con 10.000.000 đồng/tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 28 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 11 năm 2019 cho đến khi trẻ Trương Minh T và Trương Phạm Quỳnh

A lần lượt đủ tuổi thành niên.

[3] Về tài sản chung: Bà Phạm Thu H và ông Trương Quốc V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nghĩa vụ chung về tài sản vợ chồng: Bà Phạm Thu H và ông Trương Quốc V xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về các vấn đề khác: Không có.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu hôn nhân và gia đình: Bà Phạm Thu H và ông Trương Quốc V phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thu H và ông Trương Quốc V thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 32, quyển số 01/2008 do Ủy ban nhân dân Phường 01, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/02/2008).

- Về con chung: Bà Phạm Thu H và ông Trương Quốc V có 02 (hai) con chung tên Trương Minh T (giới tính: Nam), sinh ngày 18/12/2007 và Trương Phạm Quỳnh A (giới tính: Nữ), sinh ngày 03/4/2011. Ghi nhận sự thỏa thuận của bà Phạm Thu Hvà ông Trương Quốc V giao 02 (hai) con chung cho bà Phạm Thu Htrực tiếp nuôi dưỡng và ông Trương Quốc V tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con 10.000.000 đồng/tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 28 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 11 năm 2019 cho đến khi trẻ Trương Minh T và Trương Phạm Quỳnh A lần lượt đủ tuổi thành niên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Phạm Thu H (đối với khoản tiền phải trả cho bà Phạm Thu H) cho đến khi thi hành án xong, ông Trương Quốc V còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Mức cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có lý do chính đáng. Việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Trương Quốc V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai được quyền cản trở, nhưng ông Trương Quốc V không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bà Phạm Thu H.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Thu H và ông Trương Quốc V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản vợ chồng: Bà Phạm Thu H và ông Trương Quốc V xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu hôn nhân và gia đình là 300.000 (ba trăm nghìn đồng), bà Phạm Thu H và ông Trương Quốc V cùng chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2019/0005227 ngày 06/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phạm Thu Hvà ông Trương Quốc V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- UBND Phường 01, quận T;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Tâm